

Số: **237/2023/QĐST-HNGĐ**

Nam Từ Liêm, ngày 07 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 224/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Huyền G, sinh năm 1998

HKTT: Tổ N, phường S, quận Kiến A, thành phố H.

Nơi cư trú: 52/38 đường M, phường Đ, quận N, TP.H.

- Bị đơn: Anh Đỗ Anh T, sinh năm 1997

HKTT: Phường C, thành phố Q, tỉnh T.

Địa chỉ làm việc: Công ty L, tầng 10, khối A, tòa nhà S, đường P, phường Đ, quận N, TP. H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí Tòa án của Quốc hội số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Huyền G và anh Đỗ

Anh T.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Hoàng Thị Huyền G và anh Đỗ Anh T có 01 con chung là cháu Đỗ Nhật D, sinh ngày 10/11/2020. Anh chị thống nhất thỏa thuận để chị G là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu D cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu D cho anh T cho đến khi chị G có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

Anh Đỗ Anh T có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị Huyền G và anh Đỗ Anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Hoàng Thị Huyền G và anh Đỗ Anh T thống nhất xác nhận vợ chồng không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị Huyền G phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Đỗ Anh T phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Hoàng Thị Huyền G chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số AA/2020/0035310 ngày 23/5/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Hoàn trả chị Hoàng Thị Huyền G số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND quận Nam Từ Liêm;
- UBND phường Đội Cấn, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (GCNKH số 31 ngày 16/6/2020);
- Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Phúc